

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 240/2023/HS-ST
Ngày 30-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thành Tâm;

Ông Lê Hữu Tấn.

- Thư ký Phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia Phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vui – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 231/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Văn P, sinh năm: 1988 tại tỉnh Bình Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không đăng ký; chỗ ở: Nhà trọ NTN, ấp L, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương VL, sinh năm 1960 và bà Lê Thanh N, sinh năm 1957 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không. Ngày 22/7/2022, bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay. Bị cáo có mặt tại Phiên tòa.

- Bị hại: Ông Vũ Văn Đ – Chủ hộ kinh doanh Cửa hàng ĐN Mobile; nơi đăng ký thường trú: Khu Phố TTH, phường CS, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; tạm trú: Ấp DSi, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Ông Lê Quốc TR, sinh năm 1996; nơi đăng ký thường trú: Thôn HĐ, xã TS, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; tạm trú: Ấp L, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2021, Trương Văn P đến ở trọ tại phòng trọ số 10, nhà trọ NTN thuộc ấp L, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và làm thuê sinh sống.

Khoảng 14 giờ ngày 15/7/2023, P điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Mio Ultimo, biển số: 51R5-1664 đến cửa hàng điện thoại di động ĐN Mobile, cạnh đường ĐT744 thuộc ấp DS, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để mua ốp lưng điện thoại. Tại đây, P gặp chị Đỗ Thị AN chủ cửa hàng (vợ ông Vũ Văn Đ), hỏi mua 01 ốp lưng điện thoại di động hiệu Vivo Y12S nên chị AN quay vào tìm trên kệ trưng bày các ốp lưng điện thoại để lấy bán cho P. Lúc này, P nhìn thấy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen, dung lượng 128GB để trong tủ trưng bày thì nảy sinh ý định lấy trộm để cầm cố lấy tiền tiêu xài nên lén lút đưa tay lấy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 bỏ vào trong túi quần của P đang mặc. Sau đó, P nói với chị AN để hôm sau sẽ quay lại mua ốp điện thoại rồi P điều khiển xe quay về phòng trọ của mình.

Chiều ngày 19/7/2023, P điều khiển xe mô tô biển số 51R5-1664 đem điện thoại trộm được đến tiệm điện thoại di động NH của anh Lê Quốc TR thuộc ấp L, xã AT, thị xã Bến Cát cầm cố cho TR được 1.500.000 đồng. Tiền có được, P tiêu xài cá nhân hết.

Đối với chị Đỗ Thị AN, sau khi phát hiện mất điện thoại nên xem lại camera gắn trong cửa hàng của mình thì thấy Trương Văn P lấy trộm nên đến Công an xã AT trình báo. Khoảng 23 giờ ngày 21/7/2023, lực lượng Công an xã AT tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 10 nhà trọ NTN, phát hiện Trương Văn P có đặc điểm giống người đã lấy trộm điện thoại của chị AN nên mời P làm việc thì P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 áo sọc caro dài tay;
- 01 quần tây màu đen;
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Mio Ultimo, màu trắng, biển số: 51R5-1664;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen, dung lượng 128Gb.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, P khai: Xe mô tô hiệu Yamaha Mio Ultimo, màu trắng, biển số: 51R5-1664 là của P, mua lại của người không rõ lai lịch với giá 2.300.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 97 ngày 24/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen, dung lượng 128Gb, chưa qua sử dụng trị giá 3.223.000 đồng.

Xe mô tô hiệu Yamaha Mio Ultimo, màu trắng, biển số: 51R5-1664 do chị Nguyễn Thị KA đứng tên đăng ký. Khoảng năm 2009, chị KA bán xe cho người (không rõ lai lịch). Đến năm 2023, Trương Văn P mua lại xe mô tô biển số: 51R5-1664 của một người đàn ông không rõ lai lịch.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Ngày 31/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen, dung lượng 128Gb cho ông Vũ Văn Đ.

- Ngày 02/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, giao trả lại 01 áo sọc caro dài tay và 01 quần tây màu đen cho Trương Văn P.

Bản Cáo trạng số 247/CT-VKSBC ngày 07/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trương Văn P về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tại Cáo trạng số 247/CT-VKSBC ngày 07/11/2023 đối với bị cáo Trương Văn P về tội: “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Trương Văn P 04 tháng 12 ngày tù. Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong. Về vật chứng xử lý theo quy định.

Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 và không yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo P trả lại tiền cầm điện thoại có được là 1.500.000 đồng nên không đề cập đến.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trương Văn P: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Pên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 15/7/2023, tại ấp DS, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, bị cáo P có hành vi lén lút lấy trộm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, trị giá 3.223.000 đồng của ông Võ Văn Đ. Sau đó, P mang đi cầm cố được 1.500.000 đồng, tiêu xài hết.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo Trương Văn P thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bản Cáo trạng số 247/CT-VKSBC ngày 07/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo P xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, thể hiện bản chất tham lam, tư lợi của bị cáo. Bị cáo P có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, đối với bị cáo P cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trao trả cho bị hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Lời đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, lời đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát thị xã Bến Cát về mức hình phạt cho bị cáo là chưa tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên không chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[6] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu Yamaha Mio Ultimo, màu trắng, biển số: 51R5-1664 là phương tiện phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Trương Văn P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha Mio Ultimo, màu trắng, biển số: 51R5-1664, số máy: 4P84000313, không kiểm tra được số khung.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16 /11/2023 tại Chi cục Thi hành án thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Trương Văn P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA**

- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

Nguyễn Thị Thanh Nga